

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Bản án số: **11/2021/HS-ST**
Ngày 21 - 12 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quang Toại.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Bùi Tấn Ba.

+ Ông Đỗ Đăng Khánh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tham gia phiên tòa:***
Ông Huỳnh Tấn Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại Phòng xử án – Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGÔ MAI K**, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1991 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: thôn A, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Quang T, sinh năm 1954; nơi cư trú: thôn A, xã T, thành phố Quảng Ngãi và con bà Mai Thị H(chết); Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/8/2021 cho đến ngày 26/8/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Chị Mai Thị Đ, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn H, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị H, sinh năm 2003; nơi cư trú: thôn C, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

+ Chị Y X, sinh năm 2005; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum; vắng mặt.

+ Anh Bùi Duy C, sinh năm 1993; nơi cư trú:; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm ngày 01/6/2021, bị cáo NGÔ MAI K (sau đây gọi tắt là: K) cùng với Nguyễn H và B (là bạn làm cùng công ty với H, không rõ địa chỉ cụ thể) và một số người bạn khác làm cùng công ty n H đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 02/6/2021. Đến khoảng gần 03 giờ 00 phút ngày 02/6/2021, K cùng H và B rủ nhau đến quán Karaoke Ngọc Tuyết ở thôn Đ, xã B để hát karaoke. Chủ quán Mai Thị Đắp xếp cho K, H và B vào phòng số 02 để hát karaoke rồi bảo 03 nhân viên gồm: Phạm Thị H, sinh năm 2003 ở xã Ba Vì, huyện Ba Tơ; Y X, sinh năm 2005 ở Đăk Ring, Duyên (không rõ họ, nơi ở) đem đồ ăn, thức uống (bia) vào phòng phục vụ cho khách. Khi 03 nhân viên nữ phục vụ đồ ăn, thức uống xong thì K, H và B rủ 03 nhân viên nữ ở lại phòng cùng hát karaoke cho vui, hát được khoảng 15 phút thì B ra về nên Duyên cũng bỏ ra khỏi phòng về ngủ; lúc này trong phòng còn lại 04 người gồm: K, H, H và X tiếp tục hát karaoke.

Vì trước đây NGÔ MAI K có nghe bạn bè nói n H vào nhai “kẹo” hát karaoke thì phê lắm nên hát đến khoảng 04 giờ 00 phút cùng ngày thì K tự ý một mình đi ra ngoài hỏi mua ma túy để sử dụng. Khi ra phía ngoài đường trước quán gặp 03-04 thanh niên đang đứng, K đến hỏi “ở đây có ai bán kẹo không” thì có một thanh niên nói “mua bao nhiêu”, K nói “mua bốn viên”. Người thanh niên bảo K chờ lát rồi lấy xe máy đi đâu không rõ, khoảng 05-10 phút sau thì quay lại đưa cho K 04 viên kẹo và 01 túi Khay và nói giá tiền 2.500.000đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*). Sau khi đưa tiền xong, K hỏi “Khay dùng như thế nào” thì người thanh niên nói “Bỏ ra đĩa sành, lấy thẻ card điện thoại nghiền nát rồi lấy tiền quán lại hít”. Nghe người thanh niên nói vậy nên lúc quay trở lại phòng hát karaoke, K thấy có 01 đĩa sành trên B và 01 thẻ card sim điện thoại chỗ quày lễ tân nên lấy cả hai cầm vào phòng hát karaoke. Khi vào trong phòng đứng lúc bài hát do K chọn nổi lên màn hình ti vi nên K để ma túy và đĩa sành xuống B, bẻ lấy nửa viên kẹo uống với nước rồi đứng lên hát. Thấy K lên hát và để ma túy trên B, H lén lấy nửa viên uống với nước, Y X thấy vậy cũng bắt chước H lấy nửa viên uống với nước rồi lên hát. H thấy Y X và H uống kẹo với nước nên cũng lấy nửa viên uống với nước rồi lên hát.

Khi hát xong, K quay lại B và bỏ “Khay” ra đĩa, dùng card sim điện thoại nghiền nát “Khay” thành bột rồi lấy tờ 10.000đồng tiền Polymer trong ví quán lại để hít bột “Khay” theo chỉ dẫn của người thanh niên bán ma túy. Hít xong K tiếp

tục lên hát. Khi H, X quay lại B thấy “Khay” và tiền quần tròn để trong đĩa nên cũng lên lấy hít. Sau đó 04 người hát đến 07 giờ 00 phút cùng ngày thì mệt nên nằm ngủ thiếp trong phòng hát Karaoke. Trước khi ngủ K lấy số ma túy còn lại cất vào túi quần đang mặc trên người rồi lấy điện thoại điện cho Bùi Duy C đến để hát karaoke. Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, Bùi Duy C đến phòng hát karaoke thấy 04 người đang nằm ngủ nên Cần ngồi nghe nhạc trong phòng. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, Đồn Công an Khu kinh tế Dung Quất và Công an xã Bình Thuận đến kiểm tra phát hiện trong túi quần của NGÔ MAI K có cất giấu ma túy nên đã lập biên bản thu giữ và test nhanh với 04 người gồm: K, H, H, X đều dương tính với ma túy nên đã lập biên bản và mời về trụ sở Công an để làm việc.

Ngày 07/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 134/CSĐT để giám định số tang vật đã thu giữ của NGÔ MAI K. Ngày 11/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận giám định số 539/KLGD-PC09 kết luận như sau: *02 cục chất rắn dạng viên nén màu xám đen trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: MDMA; khối lượng mẫu: 0,42 gam; Chất rắn dạng bột màu trắng bám dính trên 02 cục chất rắn dạng viên nén màu xám đen trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 0,02 gam.*

Tại Bản cáo trạng số 75/QĐ – VKS, ngày 17/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố đối với NGÔ MAI K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố đối với NGÔ MAI K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử như sau:

Về pháp luật áp dụng: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015;

Về tội danh: Tuyên bố NGÔ MAI K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Xử phạt NGÔ MAI K mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau đây do NGÔ MAI K sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, gồm: Khối lượng ma túy còn lại hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 539/PC09(GĐ-2021), trên giáp lai có chữ ký của Đỗ Thanh Tuấn, Huỳnh Minh Nhựt và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công

an tỉnh Quảng Ngãi, mặt sau có ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 (một) đĩa sứ màu trắng và 01 (một) vỏ thẻ sim bằng nhựa cứng.

- Tịch thu ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000đồng (*mười nghìn đồng*), số seri QC 17060326 do NGÔ MAI K sử dụng để hít ma túy.

Về các vấn đề khác:

- Đối với người thanh niên bán ma túy cho NGÔ MAI K: Do lần đầu tiên gặp nên K không rõ đặc điểm, lai lịch người thanh niên này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Sơn tiếp tục xác minh làm rõ để chứng minh hành vi mua bán ma túy của người thanh niên này với NGÔ MAI K.

- Đối với Nguyễn H, Phạm Thị H, Y X sử dụng ma túy là do lén lút tự ý lấy ma túy của NGÔ MAI K để trên B để sử dụng. NGÔ MAI K tự bỏ tiền đi mua ma túy, không B bạc, rủ rê, lôi kéo các đối tượng này sử dụng ma túy nên hành vi của NGÔ MAI K không cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Đối với Mai Thị Đ (chủ quán Kakaoke Ngọc Tuyết) cho khách vào hát karaoke rồi giao cho nhân viên trông coi quản lý sau đó đi ngủ. Sáng ngày 02/6/2021 tiếp tục lo công việc gia đình đến trưa về thì thấy lực lượng Công an kiểm tra quán và phát hiện K, H, H, X hát karaoke và sử dụng ma túy. Việc K, H, H, X hát karaoke và sử dụng ma túy trong phòng hát karaoke thì Mai Thị Đoàn toàn không biết nên không phạm vào tội chứa chấp sử dụng ma túy. Tuy nhiên, hành vi này của Mai Thị Đ là hành vi thiếu trách nhiệm trong coi quản lý quán để khách và nhân viên sử dụng ma túy trong phòng karaoke của quán đã phạm vào điểm a khoản 4 điều 21 Nghị định 167 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Ngoài ra, Cơ sở kinh doanh kakaoke Ngọc Tuyết hoạt động kinh doanh karaoke trong thời gian tạm ngừng hoạt động vui chơi, giải trí như: karaoke... để phòng chống dịch Covid 19 trên địa B tỉnh. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Sơn đã có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền về các hành vi trên đối với Mai Thị Điệp.

Ý kiến bào chữa, tranh luận của bị cáo: Bị cáo NGÔ MAI K không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thu thập và người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] *Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ áp dụng, thay đổi biện pháp ngăn chặn (tạm giữ, tạm giam) của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân là có căn cứ và phù hợp. Quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo NGÔ MAI K khai nhận toàn bộ đúng hành vi phạm tội như phần tóm tắt nội dung vụ án như trên. Bị cáo NGÔ MAI K khai rằng, số ma túy do Đoàn Công an Khu kinh tế Dung Quất, huyện Bình Sơn thu giữ tại phòng phòng hát karaoke tại quán Karaoke Ngọc Tuyết là do bị cáo K mua của một đối tượng không rõ tên, địa chỉ mang vào phòng hát karaoke để một mình bị cáo sử dụng. Sau khi bị cáo K sử dụng nửa viên “keo” (loại ma túy dùng để nhai hoặc uống với nước) và 01 túi “Khay” (loại ma túy dùng để hút, hít), số ma túy còn lại bị cáo để trên B, lúc đó do uống nhiều bia, rượu, tinh thần không minh mẫn nên không nhìn thấy, không rõ ai đã lấy ma túy trên B để sử dụng. Nguyễn H, Phạm Thị H và Y X có sử dụng ma túy để trên B hay không thì bị cáo không rõ. Trước khi chuẩn bị nghỉ hát và nằm ngủ thiếp tại phòng hát karaoke thì bị cáo K lấy số ma túy còn lại để trên B (không rõ còn lại bao nhiêu) bỏ vào túi quần, mục đích cất giấu để lần sau đi hát karaoke thì bị cáo tiếp tục sử dụng. Đối với Nguyễn H, Phạm Thị H và Y X không tham gia góp tiền mua chung ma túy, không biết việc bị cáo đi ra ngoài mua ma túy. Bị cáo không rủ rê, lôi kéo, xúi giục Nguyễn H, Phạm Thị H và Y X cùng sử dụng ma túy với bị cáo. Việc Nguyễn H, Phạm Thị H và Y X có sử dụng ma túy là do những người này tự ý lấy ma túy sử dụng khi bị cáo để ma túy trên B trong lúc bị cáo đứng lên hát karaoke. Đối với Bùi Duy C do bị cáo điện thoại tới để hát karaoke và trả tiền hát giúp cho bị cáo, vì bị cáo sợ không đủ tiền trả cho chủ quán Karaoke.

Bị cáo NGÔ MAI K thống nhất với Kết luận giám định số 539/KLGD-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi.

Trên cơ sở lời khai của bị cáo NGÔ MAI K; Biên bản sự việc ngày 02/6/2021; Biên bản thu giữ tang vật ngày 02/6/2021; Kết luận giám định số 539/KLGD-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án; kết quả xét hỏi, tranh luận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử kết luận:

Vào khoảng 4 giờ 00 phút rạng sáng ngày 02/6/2021, trong lúc bị cáo NGÔ MAI K cùng với Nguyễn H, Phạm Thị H, Y Xđang hát karaoke tại quán Ngọc Tuyết ở thôn Đông Lỗ, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn thì bị cáo K tự ý đi tìm mua ma túy để sử dụng nhằm tăng thêm hưng phấn khi hát karaoke. Bị cáo K ra trước quán Karaoke Ngọc Tuyết thì gặp một số đối tượng lạ mặt nên hỏi mua ma túy (bị cáo hỏi mua kẹo). Sau khi thương lượng giá cả, số lượng ma túy cần mua thì các đối tượng này đi lấy ma túy đem đến bán cho bị cáo K, với số lượng ma túy gồm: 04 viên kẹo (loại ma túy theo giám định là: MDMA) và 01 túi “Khay” (loại ma túy theo giám định là: Ketamine), với giá tiền 2.500.000đồng (*Hai triệu, năm trăm nghìn đồng*). Khi bị cáo K đi mua ma túy thì Nguyễn H, Phạm Thị H và Y Xđều không biết. Sau khi mua ma túy xong, bị cáo K quay lại phòng tiếp tục hát karaoke. Bị cáo bẻ nửa viên ma túy (loại ma túy Kẹo) bỏ vào nước uống rồi lên hát, số ma túy còn lại bị cáo để trên B trong phòng hát karaoke. Trong khi bị cáo đang hát thì Nguyễn H, Phạm Thị H và Y Xmỗi người lén lút bẻ một nửa viên ma túy loại Kẹo bỏ vào nước uống và cùng lên hát. Bị cáo K quay lại B, dùng một chiếc đĩa, một thẻ sim card điện thoại, một tờ tiền polimer mệnh giá 10.000đồng và bỏ loại ma túy “Khay” (loại ma túy theo giám định là: Ketamine) vào đĩa, dùng thẻ sim điện thoại nghiền nát và dùng tờ tiền quần tròn để hít ma túy vào mũi, số ma túy còn lại để lại trên B và tiếp tục lên hát karaoke. Đến khoảng 7 giờ 00 phút cùng ngày thì bị cáo K cùng với H, H và X ngủ tại phòng hát karaoke. Bị cáo K lấy số ma túy còn lại bỏ vào túi quần cất giấu để lần sau tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày thì Công an đến kiểm tra thu giữ số ma túy còn lại mà bị cáo K cất giấu cùng một số dụng cụ dùng vào việc sử dụng ma túy và lập biên bản sự việc.

Khối lượng, chủng loại ma túy đã thu giữ được trong người bị cáo K theo kết luận giám định gồm: *loại: MDMA; khối lượng mẫu: 0,42 gam; Chất rắn dạng bột màu trắng bám dính trên 02 cục chất rắn dạng viên nén màu xám đen trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 0,02 gam* đúng là do bị cáo K mua nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng nhiều lần.

Khối lượng ma túy Công an huyện Bình Sơn thu giữ tại phòng hát karaoke là do một mình bị cáo K mua của một đối tượng không rõ tên, địa chỉ với mục đích cất giấu để một mình bị cáo K sử dụng. Đối với Nguyễn H, Phạm Thị H và Y Xkhông tham gia góp tiền mua chung ma túy, không biết việc bị cáo đi ra ngoài mua ma túy. Bị cáo K không rủ rê, lôi kéo, xúi giục Nguyễn H, Phạm Thị H và Y Xcùng sử dụng ma túy với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo NGÔ MAI K như trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* NGÔ MAI K là người có đầy đủ năng lực nhận thức, điều khiển hành vi nhưng xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo K gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm

phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội trên địa B Khu kinh tế Dung Quất nói riêng và huyện Bình Sơn nói chung. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo K có công việc làm nuôi sống bản thân nhưng không lo tu chí làm ăn mà nghe những lời dụ dỗ của những phần tử xấu, khi có men bia, rượu vào người thì bị cáo đã không làm chủ được bản thân nên đã đi tìm mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu trái pháp luật của bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo NGÔ MAI K thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Gia đình bị cáo có công với cách mạng; có cha là Ngô Quang T được Nhà nước tặng “Huy chương kháng chiến hạng nhì”, ông nội là Ngô Quang Minh được Nhà nước tặng “Huy chương kháng chiến hạng nhất” và bác ruột là Ngô Quang Chánh là liệt sĩ nên Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp khung hình phạt của điều luật áp dụng nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo có công việc, thu nhập không ổn định, sau khi bị bắt đã nghỉ việc nên Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

[7.1] Đối với người thanh niên bán ma túy cho NGÔ MAI K: Bị cáo không rõ đặc điểm, lai lịch của người bán ma túy cho bị cáo nên không đủ cơ sở xử lý trong vụ án này. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Sơn tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7.2] Đối với Nguyễn H, Phạm Thị H, Y X sử dụng ma túy là do lén lút tự ý lấy ma túy của NGÔ MAI K để trên B và tự sử dụng; không góp tiền mua ma túy; không biết bị cáo K đi mua ma túy. Bị cáo K tự bỏ tiền đi mua ma túy, không B bạc, rủ rê hay lôi kéo những người này sử dụng ma túy nên hành vi của NGÔ MAI K không đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7.3] Đối với số ma túy do bị cáo NGÔ MAI K, Nguyễn H, Phạm Thị H, Y X đã sử dụng (uống, hít) xong nên không đủ cơ sở xác định trọng lượng, chủng loại ma túy để xem xét xử lý.

[7.4] Đối với Mai Thị Đ (chủ quán karaoke Ngọc Tuyết) có hành vi thiếu trách nhiệm trong coi quản lý quán để khách và nhân viên sử dụng ma túy trong phòng karaoke của quán đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định 167 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng,

chống bạo lực gia đình. Ngoài ra, Cơ sở kinh doanh karaoke Ngọc Tuyết hoạt động kinh doanh karaoke trong thời gian tạm ngừng hoạt động vui chơi, giải trí như: karaoke... theo Quyết định số: 659/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ngãi về công tác phòng, chống dịch Covid 19 trên địa B tỉnh. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Sơn đã có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn xem xét ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền về các hành vi này đối với Mai Thị Đũa Cơ sở kinh doanh Karaoke Ngọc Tuyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử kết luận về xử lý vật chứng như sau:

[8.1] Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau đây do NGÔ MAI K sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, gồm: Khối lượng ma túy còn lại hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 539/PC09(GĐ-2021), trên giáp lai có chữ ký của Đỗ Thanh Tuấn, Huỳnh Minh Nhựt và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, mặt sau có ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 (một) đĩa sứ màu trắng và 01 (một) vỏ thẻ sim bằng nhựa cứng.

[8.2] Tịch thu ngân sách nhà nước 01 (Một) tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000đồng (*mười nghìn đồng*), số seri QC 17060326 do NGÔ MAI K sử dụng để hít ma túy.

[8.3] Chị Mai Thị Đ không yêu cầu nhận lại (Một) đĩa sứ màu trắng và 01 (Một) vỏ thẻ sim bằng nhựa cứng nên không xem xét.

[9] *Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn:* Về đề nghị áp dụng pháp luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, mức hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] *Xét ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo:* Chấp nhận xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo K như nhận trên của Hội đồng xét xử.

[11] *Về án phí:* Bị cáo NGÔ MAI K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

[12] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i, khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố NGÔ MAI K phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: **NGÔ MAI K 12** (*mười hai*) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 03/8/2021 đến ngày 26/8/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tuyên xử:

3.1. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: Khối lượng ma túy còn lại hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 539/PC09(GĐ-2021), trên giáp lai có chữ ký của Đỗ Thanh Tuấn, Huỳnh Minh Nhựt và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, mặt sau có ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 (một) đĩa sứ màu trắng và 01 (một) vỏ thẻ sim bằng nhựa cứng.

3.2. Tịch thu ngân sách nhà nước 01 (Một) tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000đồng (*mười nghìn đồng*), số seri QC 17060326.

Các vật chứng như nêu trên có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/11/2021 giữa Công an huyện Bình Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Kiến nghị: Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của đối tượng bán ma túy cho **NGÔ MAI K** để xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc **NGÔ MAI K** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21/12/2021).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an, VKSND, CC.THADS huyện B.Sơn;
- UBND xã T, thành phố Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Quang Toại

